TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH TÂN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 45/2023/QĐST -DS	Bình Tân *, ngày 17 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2023/TLST - DS ngày 06 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP Đ** (*sau đây gọi tắt là D2*).

Địa chỉ: số A P, phường C, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Huỳnh Phúc Trường D**, sinh năm 1988 – Chức vụ: Nhân viên quản lý tín dụng (*theo quyết định số: 20/QĐ–DAB–BMH ngày 27/3/2023 của Ngân hàng TMCP Đ – chi nhánh V – P).*

Địa chỉ: số H N, khóm E, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

-*Bị đơn*: Ông **Nguyễn Hồng Q**, sinh năm 1984

Địa chỉ: tổ H, ấp M, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Hồng Q đồng ý hoàn trả số tiền vay còn nợ D2 theo hợp đồng cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ ngày 15/01/2016 tính đến ngày 09/8/2023 bằng 10.270.970 đồng (*mười triệu, hai trăm bảy mươi nghìn, chín trăm bảy mươi đồng*). (Trong đó dư nợ vốn gốc là 5.398.000 đồng, lãi trong hạn 462.000 đồng, quá hạn là 4.410.970 đồng.

Ông Nguyễn Hồng Q còn phải tiếp tục trả tiền lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng từ ngày 10/8/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Về phương thức trả nợ: Ông Nguyễn Hồng Q mỗi tháng trả cho D2 số tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*), việc trả nợ được thực hiện vào ngày 18 (dl) hàng tháng. Trường hợp, ông Q vi phạm thỏa thuận trên thì D2 có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án thực hiện việc thu hồi toàn bộ khoản nợ đã nêu trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015

2.2 Về án phí dân sư sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Hồng Q tự nguyện nộp 257.000 đồng *(hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng)*. Trong đó nộp thay cho D2 129.000 đồng (*một trăm hai mươi chín nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

- Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng TMCP Đ (D2) số tiền 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003059 ngày 06/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án/quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA): 01
- VKSND huyện Bình Tân: 01
- CCTHADS huyện Bình Tân: 01
- Các đương sự: 02
- Lưu: 04.

Nguyễn Văn Mười Hai